

Số: 2809 /QĐ-UBND

Bình Phước, ngày 10 tháng 12 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt Điều lệ Câu lạc bộ Dưỡng sinh
Trường sinh học thị xã Bình Long**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 21/4/2010 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội; Nghị định số 33/2012/NĐ-CP ngày 13/4/2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 45/2010/NĐ-CP;

Căn cứ Thông tư số 03/2013/TT-BNV ngày 16/4/2013 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định chi tiết thi hành Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 21/4/2010 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội và Nghị định số 33/2012/NĐ-CP ngày 13/4/2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 45/2010/NĐ-CP;

Căn cứ Quyết định số 1743/QĐ-UBND ngày 12/8/2015 của UBND tỉnh về việc cho phép thành lập Câu lạc bộ Dưỡng sinh Trường sinh học thị xã Bình Long;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ Trình số 2090/TTr-SNV ngày 25/11/2015,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này Điều lệ Câu lạc bộ Dưỡng sinh Trường sinh học thị xã Bình Long Khóa I, nhiệm kỳ 2015-2020.

Điều 2. Các ông (bà): Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Chủ tịch UBND thị xã Bình Long, Chủ nhiệm Câu lạc bộ Dưỡng sinh Trường sinh học thị xã Bình Long và thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này, kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- CT, PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 2;
- LĐVP;
- Sở Nội vụ: 02 bản;
- Sở Y tế;
- Công an tỉnh;
- Liên hiệp các Hội KH&KT tỉnh;
- Lưu: VT, P: NC.(H-QĐ163-TCBC)^{3/12} *gck*

CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Trâm

ĐIỀU LỆ

Câu lạc bộ Dưỡng sinh Trường sinh học
thị xã Bình Long, khóa I, nhiệm kỳ 2015 -2020
(Phê duyệt kèm theo Quyết định số 280/QĐ-UBND
ngày 10/12/2015 của Chủ tịch UBND tỉnh)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Tên gọi

Tên gọi: Câu lạc bộ Dưỡng sinh Trường sinh học thị xã Bình Long.

Điều 2. Tôn chỉ, mục đích

Câu lạc bộ Dưỡng sinh Trường sinh học thị xã Bình Long (sau đây gọi tắt là Câu lạc bộ), là tổ chức tự nguyện của những người có chung mục đích rèn luyện sức khỏe bằng ứng dụng năng lượng sinh học trong phương pháp ngồi thiền dưỡng sinh để nâng cao khả năng phục hồi sức khỏe. Mục đích hoạt động của Câu lạc bộ là phổ biến kiến thức dưỡng sinh bằng năng lượng sinh học cho cộng đồng, giúp người tập thực hiện phương châm phòng bệnh hơn chữa bệnh và phục vụ mọi người không phân biệt giàu nghèo trên tinh thần tôn trọng pháp luật.

Điều 3. Địa vị pháp lý, trụ sở

1. Câu lạc bộ có tư cách pháp nhân, con dấu, tài khoản riêng; hoạt động theo quy định pháp luật Việt Nam và Điều lệ Câu lạc bộ được UBND tỉnh phê duyệt.

2. Trụ sở của Câu lạc bộ đặt tại: số 87, khu phố Phú Thuận, phường Phú Thịnh, thị xã Bình Long.

Điều 4. Phạm vi, lĩnh vực hoạt động

1. Câu lạc bộ hoạt động trên địa bàn thị xã Bình Long.

2. Câu lạc bộ chịu sự quản lý nhà nước của UBND thị xã Bình Long và các cơ quan có liên quan đến lĩnh vực hoạt động của Câu lạc bộ theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Nguyên tắc tổ chức, hoạt động

1. Tự nguyện, tự quản.

2. Dân chủ, bình đẳng, công khai, minh bạch.

3. Tự bảo đảm kinh phí hoạt động.

4. Không vì mục đích lợi nhuận.

5. Tuân thủ Hiến pháp, pháp luật và Điều lệ Câu lạc bộ đã được UBND tỉnh phê duyệt.

Chương II

NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN CỦA CÂU LẠC BỘ

Điều 6. Nhiệm vụ

1. Chấp hành các quy định của pháp luật có liên quan đến tổ chức, hoạt động của Câu lạc bộ. Tổ chức, hoạt động theo Điều lệ Câu lạc bộ đã được UBND tỉnh phê duyệt. Không được lợi dụng hoạt động của Câu lạc bộ để làm phương hại đến an ninh quốc gia, trật tự xã hội, đạo đức, thuần phong mỹ tục, truyền thống của dân tộc, quyền và lợi ích hợp pháp của cá nhân, tổ chức.

2. Tập hợp, đoàn kết hội viên; tổ chức, phối hợp hoạt động giữa các hội viên vì lợi ích chung của Câu lạc bộ; thực hiện đúng tôn chỉ, mục đích của Câu lạc bộ nhằm tham gia phát triển lĩnh vực liên quan đến hoạt động của Câu lạc bộ, góp phần xây dựng và phát triển thị xã Bình Long.

3. Phổ biến, huấn luyện kiến thức cho hội viên, hướng dẫn hội viên tuân thủ pháp luật, chế độ, chính sách của Nhà nước và Điều lệ, quy chế, quy định của Câu lạc bộ.

4. Đại diện hội viên tham gia, kiến nghị với các cơ quan có thẩm quyền về các chủ trương, chính sách liên quan đến lĩnh vực hoạt động của Câu lạc bộ theo quy định của pháp luật.

5. Hòa giải tranh chấp, giải quyết khiếu nại, tố cáo trong nội bộ Câu lạc bộ theo quy định của pháp luật.

6. Xây dựng và ban hành quy tắc đạo đức trong hoạt động của Câu lạc bộ.

7. Quản lý và sử dụng các nguồn kinh phí của Câu lạc bộ theo đúng quy định của pháp luật.

8. Hàng năm, Câu lạc bộ phải báo cáo tình hình tổ chức, hoạt động của Câu lạc bộ về UBND tỉnh (thông qua Sở Nội vụ), thị xã Bình Long và Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật chậm nhất vào ngày 01/12 hàng năm.

9. Ban hành quy định cụ thể về trình tự, thủ tục, thẩm quyền giải quyết tranh chấp, khiếu nại trong nội bộ Câu lạc bộ phù hợp Điều lệ Câu lạc bộ, quy định của pháp luật.

10. Thực hiện các nhiệm vụ khác khi cơ quan có thẩm quyền yêu cầu.

Điều 7. Quyền hạn

1. Tổ chức, hoạt động theo Điều lệ Câu lạc bộ đã được UBND tỉnh phê duyệt.

2. Tuyên truyền mục đích của Câu lạc bộ.

3. Đại diện cho hội viên trong mối quan hệ đối nội, đối ngoại có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của Câu lạc bộ.

4. Bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của hội viên phù hợp với tôn chỉ, mục đích của Câu lạc bộ theo quy định của pháp luật.

5. Được phổ biến, huấn luyện kiến thức cho hội viên; cung cấp thông tin cần thiết cho hội viên theo quy định của pháp luật..

6. Phối hợp với các cơ quan, tổ chức có liên quan để thực hiện nhiệm vụ của Câu lạc bộ theo quy định của pháp luật.

7. Được gây quỹ Câu lạc bộ trên cơ sở hội phí của hội viên và các nguồn thu từ hoạt động kinh doanh, dịch vụ theo quy định của pháp luật để tự trang trải về kinh phí hoạt động.

Chương III

HỘI VIÊN CỦA CÂU LẠC BỘ

Điều 8. Hội viên và tiêu chuẩn hội viên

1. Hội viên chính thức: Là công dân, tổ chức Việt Nam trên địa bàn thị xã Bình Long đã học xong lớp thiền dưỡng sinh cấp I, tán thành Điều lệ Câu lạc bộ, tự nguyện gia nhập Câu lạc bộ điều được xét công nhận là hội viên chính thức của Câu lạc bộ.

2. Hội viên danh dự: Là công dân, tổ chức Việt Nam không có điều kiện hoặc không có đủ tiêu chuẩn trở thành hội viên chính thức của Câu lạc bộ, tán thành Điều lệ Câu lạc bộ, tự nguyện xin vào Câu lạc bộ, được Câu lạc bộ công nhận là hội viên danh dự.

3. Hội viên danh dự được hưởng quyền và nghĩa vụ như hội viên chính thức của Câu lạc bộ, trừ quyền biểu quyết các vấn đề của Câu lạc bộ và không được bầu cử, ứng cử vào ban lãnh đạo, ban kiểm tra Câu lạc bộ.

Điều 9. Quyền của hội viên

1. Được Câu lạc bộ bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp theo quy định của pháp luật.

2. Được Câu lạc bộ cung cấp thông tin liên quan đến lĩnh vực hoạt động của Câu lạc bộ, được tham gia các hoạt động do Câu lạc bộ tổ chức.

3. Được tham gia thảo luận, quyết định các chủ trương công tác của Câu lạc bộ theo quy định của Câu lạc bộ; được kiến nghị, đề xuất ý kiến với cơ quan có thẩm quyền về những vấn đề có liên quan đến lĩnh vực hoạt động của Câu lạc bộ.

4. Được dự Đại hội, ứng cử, đề cử, bầu cử các cơ quan, các chức danh lãnh đạo và Ban Kiểm tra Câu lạc bộ theo quy định của Câu lạc bộ.

5. Được giới thiệu hội viên mới.

6. Được khen thưởng theo quy định của Câu lạc bộ.

7. Được cấp thẻ hội viên (nếu có).

8. Được ra khỏi Câu lạc bộ khi xét thấy không thể tiếp tục là hội viên.

9. Hội viên danh dự được hưởng quyền và nghĩa vụ như hội viên chính thức, trừ quyền biểu quyết các vấn đề của Câu lạc bộ và quyền ứng cử, đề cử, bầu cử Ban Lãnh đạo, Ban Kiểm tra Câu lạc bộ.

Điều 10. Nghĩa vụ của hội viên

1. Nghiêm chỉnh chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; chấp hành Điều lệ và các quy định của Câu lạc bộ.

2. Tham gia các hoạt động và sinh hoạt của Câu lạc bộ; đoàn kết, hợp tác với các hội viên khác để xây dựng Câu lạc bộ phát triển vững mạnh.

3. Bảo vệ uy tín của Câu lạc bộ, không được nhân danh Câu lạc bộ trong các quan hệ giao dịch, trừ khi được lãnh đạo Câu lạc bộ phân công bằng văn bản.

4. Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo quy định của Câu lạc bộ.

5. Đóng hội phí đầy đủ và đúng hạn theo quy định của Câu lạc bộ.

Chương IV

TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÂU LẠC BỘ

Điều 11. Cơ cấu tổ chức của Câu lạc bộ

1. Đại hội.

2. Ban Chủ nhiệm Câu lạc bộ.

3. Chủ nhiệm, các Phó Chủ nhiệm Câu lạc bộ.

4. Ban Kiểm tra.

5. Văn Phòng Câu lạc bộ.

Điều 12. Đại hội

1. Cơ quan lãnh đạo cao nhất của Câu lạc bộ là Đại hội nhiệm kỳ hoặc Đại hội bất thường. Đại hội nhiệm kỳ được tổ chức 05 năm một lần. Đại hội bất thường được triệu tập khi có ít nhất $\frac{2}{3}$ (hai phần ba) tổng số ủy viên Ban Chủ nhiệm hoặc có ít nhất $\frac{1}{2}$ (một phần hai) tổng số hội viên chính thức đề nghị.

2. Đại hội nhiệm kỳ hoặc Đại hội bất thường được tổ chức dưới hình thức Đại hội toàn thể hoặc Đại hội đại biểu. Đại hội toàn thể hoặc Đại hội đại biểu được tổ chức khi có trên $\frac{1}{2}$ (một phần hai) số hội viên chính thức hoặc có trên $\frac{1}{2}$ (một phần hai) số đại biểu chính thức có mặt.

3. Nhiệm vụ của Đại hội:

a) Thảo luận và thông qua Báo cáo tổng kết nhiệm kỳ; phương hướng, nhiệm vụ nhiệm kỳ mới của Câu lạc bộ;

b) Thảo luận và thông qua Điều lệ; Điều lệ (sửa đổi, bổ sung); đổi tên, chia, tách, sáp nhập, hợp nhất, giải thể Câu lạc bộ (nếu có);

c) Thảo luận, góp ý kiến vào Báo cáo kiểm điểm của Ban Chủ nhiệm và Báo cáo tài chính của Câu lạc bộ;

d) Quyết định những vấn đề quan trọng về tôn chỉ mục đích, nhiệm vụ quyền hạn của Câu lạc bộ;

đ) Bầu Ban Chủ nhiệm và Ban Kiểm tra Câu lạc bộ;

e) Các nội dung khác (nếu có);

g) Thông qua Nghị quyết Đại hội.

4. Nguyên tắc biểu quyết tại Đại hội:

a) Đại hội có thể biểu quyết bằng hình thức giơ tay hoặc bỏ phiếu kín. Việc quy định hình thức biểu quyết do Đại hội quyết định;

b) Việc biểu quyết thông qua các quyết định của Đại hội phải được quá 1/2 (*một phần hai*) đại biểu chính thức có mặt tại Đại hội tán thành.

Điều 13. Ban Chủ nhiệm Câu lạc bộ

1. Ban Chủ nhiệm Câu lạc bộ do Đại hội bầu trong số các hội viên của Câu lạc bộ. Số lượng, cơ cấu, tiêu chuẩn ủy viên Ban Chủ nhiệm do Đại hội quyết định. Nhiệm kỳ của Ban Chủ nhiệm cùng với nhiệm kỳ Đại hội.

2. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Chủ nhiệm:

a) Tổ chức triển khai thực hiện nghị quyết Đại hội, Điều lệ Hội, lãnh đạo mọi hoạt động của Câu lạc bộ giữa hai kỳ Đại hội;

b) Chuẩn bị và quyết định triệu tập Đại hội;

c) Quyết định chương trình, kế hoạch công tác hàng năm của Câu lạc bộ;

d) Quyết định cơ cấu tổ chức bộ máy của Câu lạc bộ. Ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chủ nhiệm, Quy chế quản lý, sử dụng tài chính, tài sản của Câu lạc bộ; Quy chế quản lý, sử dụng con dấu của Câu lạc bộ; Quy chế khen thưởng, kỷ luật; các quy định trong nội bộ Câu lạc bộ phù hợp với quy định của Điều lệ Câu lạc bộ và quy định của pháp luật;

đ) Bầu, miễn Chủ nhiệm, các Phó Chủ nhiệm, bầu bổ sung ủy viên Ban Chủ nhiệm, Ban Kiểm tra. Số ủy viên Ban Chủ nhiệm bầu bổ sung không được quá 1/3 (*một phần ba*) so với số lượng ủy viên Ban Chủ nhiệm đã được Đại hội quyết định.

3. Nguyên tắc hoạt động của Ban Chủ nhiệm:

a) Ban Chủ nhiệm hoạt động theo Quy chế của Ban Chủ nhiệm, tuân thủ quy định của pháp luật và Điều lệ Câu lạc bộ;

b) Ban Chủ nhiệm họp 3 (*ba*) tháng một lần, có thể họp bất thường khi có yêu cầu của trên 1/2 (*một phần hai*) tổng số ủy viên Ban Chủ nhiệm;

c) Các cuộc họp của Ban Chủ nhiệm là họp lệ khi có ủy viên Ban Chủ nhiệm tham gia dự họp. Ban Chủ nhiệm có thể biểu quyết bằng hình thức giơ tay hoặc bỏ phiếu kín. Việc quy định hình thức biểu quyết do Ban Chủ nhiệm quyết định;

d) Các nghị quyết, quyết định của Ban Chủ nhiệm được thông qua khi có trên 1/2 (*một phần hai*) tổng số ủy viên Ban Chủ nhiệm dự họp biểu quyết tán thành. Trong trường hợp số ý kiến tán thành và không tán thành ngang nhau thì quyết định thuộc về bên có ý kiến của Chủ nhiệm.

Điều 14. Ban Kiểm tra Câu lạc bộ

1. Ban Kiểm tra Câu lạc bộ gồm Trưởng ban, Phó Trưởng ban và một số ủy viên do Đại hội bầu ra. Số lượng, cơ cấu, tiêu chuẩn ủy viên Ban Kiểm tra do Đại hội quyết định. Nhiệm kỳ của Ban Kiểm tra cùng với nhiệm kỳ Đại hội.

2. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Kiểm tra:

a) Kiểm tra, giám sát việc thực hiện Điều lệ Câu lạc bộ, nghị quyết Đại hội; nghị quyết, quyết định của Ban Chủ nhiệm và các quy chế của Câu lạc bộ trong hoạt động của các tổ chức, đơn vị trực thuộc Câu lạc bộ (*nếu có*).

b) Xem xét, giải quyết đơn, thư kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của tổ chức, hội viên và công dân gửi đến Câu lạc bộ (nếu có).

3. Nguyên tắc hoạt động của Ban Kiểm tra: Ban Kiểm tra hoạt động theo quy chế do Ban Chủ nhiệm ban hành, tuân thủ quy định của pháp luật và Điều lệ Câu lạc bộ.

Điều 15. Chủ nhiệm, Phó Chủ nhiệm Câu lạc bộ

1. Chủ nhiệm Câu lạc bộ là đại diện pháp nhân của Câu lạc bộ trước pháp luật, chịu trách nhiệm trước pháp luật về mọi hoạt động của Câu lạc bộ. Chủ nhiệm Câu lạc bộ do Ban Chủ nhiệm bầu trong số các ủy viên Ban Chủ nhiệm Câu lạc bộ. Tiêu chuẩn Chủ nhiệm Câu lạc bộ do Ban Chủ nhiệm Câu lạc bộ quy định.

2. Nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ nhiệm Câu lạc bộ:

a) Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo Quy chế hoạt động của Ban Chủ nhiệm;

b) Chịu trách nhiệm toàn diện trước cơ quan có thẩm quyền cho phép thành lập Câu lạc bộ, cơ quan quản lý nhà nước về lĩnh vực hoạt động chính của Câu lạc bộ, trước Ban Chủ nhiệm Câu lạc bộ về mọi hoạt động của Câu lạc bộ. Chỉ đạo, điều hành mọi hoạt động của Câu lạc bộ theo quy định Điều lệ Câu lạc bộ; nghị quyết Đại hội; nghị quyết, quyết định của Ban Chủ nhiệm Câu lạc bộ.

c) Chủ trì các phiên họp của Ban Chủ nhiệm.

d) Thay mặt Ban Chủ nhiệm ký các văn bản của Câu lạc bộ;

đ) Khi Chủ nhiệm Câu lạc bộ vắng mặt, việc chỉ đạo, điều hành giải quyết công việc của Câu lạc bộ được ủy quyền bằng văn bản cho một Phó Chủ nhiệm Câu lạc bộ.

3. Phó Chủ nhiệm Câu lạc bộ do Ban Chủ nhiệm bầu trong số các ủy viên Ban Chủ nhiệm Câu lạc bộ. Tiêu chuẩn Phó Chủ nhiệm Câu lạc bộ do Ban Chủ nhiệm Câu lạc bộ quy định.

Phó Chủ nhiệm giúp Chủ nhiệm Câu lạc bộ chỉ đạo, điều hành công tác của Câu lạc bộ theo sự phân công của Chủ nhiệm Câu lạc bộ; chịu trách nhiệm trước Chủ nhiệm Câu lạc bộ và trước pháp luật về lĩnh vực công việc được Chủ nhiệm phân công hoặc ủy quyền. Phó Chủ nhiệm Câu lạc bộ thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo Quy chế hoạt động của Ban Chủ nhiệm Câu lạc bộ phù hợp với Điều lệ Câu lạc bộ và quy định của pháp luật.

Điều 16. Văn phòng

Văn phòng của Câu lạc bộ hoạt động theo quy chế riêng do Ban chủ nhiệm quy định.

Chương V

CHIA, TÁCH; SÁP NHẬP; HỢP NHẤT; ĐỔI TÊN VÀ GIẢI THỂ

Điều 17. Chia, tách; sáp nhập; hợp nhất và đổi tên và giải thể Câu lạc bộ

Việc chia, tách; sáp nhập; hợp nhất; đổi tên và giải thể Câu lạc bộ thực hiện theo quy định của Bộ luật Dân sự, quy định của pháp luật về hội, nghị quyết Đại hội và các quy định pháp luật có liên quan.

Chương VI

TÀI CHÍNH VÀ TÀI SẢN

Điều 18. Tài chính, tài sản của Câu lạc bộ

1. Tài chính của Câu lạc bộ:

a) Nguồn thu của Câu lạc bộ:

- Lệ phí gia nhập Câu lạc bộ, hội phí hàng năm của hội viên;
- Thu từ các hoạt động của Câu lạc bộ theo quy định của pháp luật;
- Tiền tài trợ, ủng hộ của tổ chức, cá nhân trong và ngoài thị xã theo quy định của pháp luật;

- Các khoản thu hợp pháp khác;

b) Các khoản chi của Câu lạc bộ:

- Chi hoạt động thực hiện nhiệm vụ của Câu lạc bộ;
- Chi mua sắm phương tiện làm việc;
- Chi thực hiện chế độ, chính sách đối với những người làm việc tại Câu lạc bộ theo quy định của Ban Chủ nhiệm Câu lạc bộ phù hợp với quy định của pháp luật;
- Chi khen thưởng và các khoản chi khác theo quy định của Ban Chủ nhiệm.

2. Tài sản của Câu lạc bộ: Tài sản của Câu lạc bộ bao gồm trụ sở, trang thiết bị, phương tiện phục vụ hoạt động của Câu lạc bộ. Tài sản của Câu lạc bộ được hình thành từ nguồn kinh phí của Câu lạc bộ; do các tổ chức, cá nhân trong và ngoài thị xã hiến, tặng theo quy định của pháp luật.

Điều 19. Quản lý, sử dụng tài chính, tài sản của Câu lạc bộ

1. Tài chính, tài sản của Câu lạc bộ chỉ được sử dụng cho các hoạt động của Câu lạc bộ.

2. Tài chính, tài sản của Câu lạc bộ khi chia, tách; sáp nhập; hợp nhất và giải thể được giải quyết theo quy định của pháp luật.

3. Ban Chủ nhiệm Câu lạc bộ ban hành Quy chế quản lý, sử dụng tài chính, tài sản của Câu lạc bộ đảm bảo nguyên tắc công khai, minh bạch, tiết kiệm phù hợp với quy định của pháp luật và tôn chỉ, mục đích hoạt động của Câu lạc bộ.

Chương VII

KHEN THƯỞNG, KỶ LUẬT

Điều 20. Khen thưởng

1. Tổ chức, đơn vị thuộc Câu lạc bộ, hội viên có thành tích xuất sắc được Câu lạc bộ khen thưởng hoặc được Câu lạc bộ đề nghị cơ quan, tổ chức có thẩm quyền khen thưởng theo quy định của pháp luật.

2. Ban Chủ nhiệm Câu lạc bộ quy định cụ thể hình thức, thẩm quyền, thủ tục khen thưởng trong nội bộ Câu lạc bộ theo quy định của pháp luật và Điều lệ Câu lạc bộ.

Điều 21. Kỷ luật

1. Tổ chức Câu lạc bộ, hội viên vi phạm Điều lệ, Nghị quyết Đại hội hoặc làm tổn thương đến uy tín, danh dự, tài sản, tài chính của Câu lạc bộ thì tùy theo mức độ sai phạm có thể bị phê bình, cảnh cáo, không công nhận là hội viên

2. Ban Chủ nhiệm Câu lạc bộ quy định cụ thể thẩm quyền, quy trình xem xét kỷ luật trong nội bộ Câu lạc bộ theo quy định của pháp luật và Điều lệ Câu lạc bộ.

Chương VIII

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 22. Thể thức sửa đổi, bổ sung Điều lệ

Việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ phải được Đại hội nhất trí thông qua và được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt mới có hiệu lực thi hành.

Điều 23. Hiệu lực thi hành

1. Những vấn đề liên quan đến hoạt động của Câu lạc bộ chưa được quy định trong Điều lệ này thì được căn cứ vào những quy định tại Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 21/4/2010 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội; Nghị định số 33/2012/NĐ-CP ngày 13/4/2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 45/2010/NĐ-CP và Thông tư số 03/2013/TT-BNV ngày 16/4/2013 của Bộ Nội vụ quy định chi tiết thi hành Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 21/4/2010 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội và Nghị định số 33/2012/NĐ-CP ngày 13/4/2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 45/2010/NĐ-CP và các văn bản pháp luật khác hướng dẫn thi hành.

2. Bản Điều lệ này đã được Đại hội Khoá I, nhiệm kỳ 2015-2020 Câu lạc bộ Dưỡng sinh Trường sinh học thị xã Bình Long thông qua ngày 25/10/2015 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt.

3. Bản Điều lệ này không còn hiệu lực khi Câu lạc bộ ngừng hoạt động hoặc giải thể.

4. Chủ nhiệm Câu lạc bộ có trách nhiệm tổ chức triển khai nội dung bản Điều lệ này đến tất cả hội viên của Câu lạc bộ./.

CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Trâm